

NHỮNG VẦN THƠ LUÔN TOẢ SÁNG - MỘT TÂM HỒN, MỘT NHÂN CÁCH LỚN VÀ MỘT TÀI NĂNG LỚN HỒ CHÍ MINH

TS. NGUYỄN THỊ HOA XINH

Giám đốc Bảo tàng Hồ Chí Minh – Chi nhánh Tp. HCM

Kể từ ngày Bác ra đi, 43 năm đã trôi qua, Hồ Chí Minh đã trở thành con người lịch sử. Nhưng với thời gian, Hồ Chí Minh lại càng gần gũi với hiện tại, càng vĩ đại trong sự khám phá tiếp tục về Người. Không những hình ảnh, sự nghiệp và những cống hiến của Người cho dân, cho nước được gìn giữ, lưu truyền mà có những điều thế hệ hôm nay còn mong muốn được tìm hiểu sâu sắc hơn, nhất là sự hình thành và phát triển tư tưởng của Người. Với Người, sáng tác thơ văn cũng không ngoài mục đích vì cách mạng và phục vụ cách mạng. Người làm thơ cũng là hành động cách mạng. Thơ Hồ Chí Minh chỉ mang một phần nhỏ của trí tuệ lớn lao của Người, song Hồ Chí Minh chính là người đặt nền móng, người mở đường cho nền văn học cách mạng, trong đó, *Nhật ký trong tù* là tập thơ tiêu biểu nhất trong di sản thơ ca Người để lại cho chúng ta.

Nhật ký trong tù – nguyên gốc là một cuốn sổ tay, bìa xanh, bạc màu, trang đầu cuốn sổ ghi bốn chữ “*Ngục trung nhật ký*” kèm theo bốn câu thơ và một hình vẽ hai nắm tay bị xích, bên trong gồm 47 trang ghi hơn một trăm bài thơ và 14 trang ghi một số mục nhỏ có tính chất thời sự. Toàn bộ cuốn sổ đều viết bằng chữ Hán. *Nhật ký trong tù* là tập thơ ghi chép lại những sự kiện, những cảm hứng trong sinh hoạt hàng ngày, những điều mắt thấy, tai nghe của Hồ Chí Minh trong những năm tháng bị bọn Tưởng Giới Thạch tù đày. Tác giả không có ý định xuất bản thành sách, lại càng không có ý làm một nhà thơ. Tập thơ là phương tiện để “*tháng ngày ngâm ngợi cho*

khuây”, rồi tác giả đã bỏ quên đầu đó, không còn nhớ nữa. Nhưng chính vì vậy mà giá trị lịch sử, tính chân thực của tập thơ lại trở nên sâu sắc biết nhường nào. Năm 1960, *Nhật ký trong tù* được dịch ra tiếng Việt, xuất bản với số lượng lớn và lập tức được đón nhận như là một tác phẩm thơ xuất sắc, trở thành một di sản văn hoá của dân tộc ta, đất nước ta. Kể từ ngày đó, *Nhật ký trong tù* là tác phẩm được nhiều học giả khảo sát, giới thiệu, bình luận và luôn luôn là đối tượng nghiên cứu say mê của các nhà giáo, nhà văn, nhà phê bình văn học. Tính chất vĩ đại, bản lĩnh, khí phách của con người cách mạng này thể hiện qua tác phẩm đã được khai thác và nhận được biết bao nhiêu lời ca ngợi. Kiệt tác văn chương này đã có một ý nghĩa to lớn và sâu nặng trong đời sống tinh thần dân tộc ta trong hơn nửa thế kỷ qua.

1. *Nhật ký trong tù* thể hiện trạng thái tâm tư của Hồ Chí Minh

Trong nhiều đêm, khi những người bạn tù đã đi vào giấc ngủ say, nhưng riêng Người vẫn không ngủ được. Người ngồi nhìn ngắm với tấm lòng thương cảm xót xa những khuôn mặt tù qua giấc ngủ như đang hiện dần lên những nét lương thiện (*Nửa đêm*). Đêm đã khuya,... lại một đêm lạnh không đệm cũng không chăn, sao Bắc Đẩu đã nằm ngang trên bầu trời mà Người vẫn chưa yên giấc (*Đêm lạnh*). Người có rất ít giấc ngủ ngon, có thể vì đời sống vật chất trong tù quá kham khổ thiếu thốn, nhưng chủ yếu là do những suy nghĩ, ưu tư của Người với non sông đất nước. Người đau nỗi đau của “*đất*

Việt lâm than” và *“hoà lệ thành thơ”* tả nỗi lòng nhớ nước.

Tâm tư ấy qua *Nhật ký trong tù* mang nặng nỗi nhớ mong đất nước của người con ở xa Tổ quốc, hàng ngày hướng về Tổ quốc chờ mong, lắng nghe tin tức: *“Năm tròn cổ quốc tằm hơi vắng/ Tin tức bên nhà bữa bữa trông”*¹. Và trong xa cách nghìn trùng, tấm lòng Người không sao nguôi nỗi nhớ thương và càng cảm uất xót xa cho cảnh ngộ: *“Nghìn dặm băng khuâng hồn nước cũ/ Muốn tơ vương vấn mộng sầu nay/ Ở tù năm trọn thân vô tội/ Hoà lệ thành thơ tả nỗi này”*².

Trong những năm tháng phải xa đất nước, Người lúc nào cũng suy nghĩ và hướng lòng mình về Tổ quốc. Tấm lòng ấy chìm trong một nỗi ưu tư đa diết khi Người phải chịu cảnh tù đày. Những ngày tháng sống trong cảnh mất tự do càng làm cho Người xót xa thông cảm hơn tình cảnh của đất nước trong cảnh nô lệ. Trong bài thơ *“Ngủ không được”* thời gian được diễn tả nặng nề theo tâm trạng của Người đang trong cảnh lo âu, suy nghĩ, khác hẳn với niềm vui *“Ngày vui ngắn chẳng tày gang”*. Thời gian trôi qua chậm chạp, từng khắc, từng khắc: *“Một canh... hai canh... lại ba canh”*...³. Chẳng cứ phải phải là không gian mới tạo nên những ưu tư *“Trần trọc, bần khoãn, giấc chẳng thành”*⁴. Tuy nhiên ở đây tâm trạng không vương một nét buồn tiêu cực nào, không bối rối lo âu, nhất là không có sự lạnh lẽo, cô đơn.

2. Nhật ký trong tù là tập thơ tràn đầy cảm hứng và khát vọng tự do

Tuy Hồ Chí Minh phải ở vào cảnh mất tự do nhưng nhà tù không thể làm nao núng tinh thần đấu tranh cho dân tộc của Người, không thể giam hãm ý chí của Người. Trên trang bìa tập thơ, Hồ Chí Minh vẽ hai cánh tay tuy bị xiềng xích nhưng vẫn nắm chặt và giờ lên cao, hình ảnh đầy sức mạnh quật khởi, tượng trưng cho tinh thần kiên cường chiến đấu, không chịu khuất phục. Bài thơ

mở đầu có ý nghĩa đề từ của tập thơ là bài thơ ca ngợi tự do, ca ngợi sự tất thắng của ý chí đấu tranh cách mạng: *“Thân thể ở trong lao/ Tinh thần ở ngoài lao/ Muốn nên sự nghiệp lớn/ Tinh thần càng phải cao”*⁵. Bài thơ hiện lên như một phương châm lớn của hành động, nhưng sáng tác ấy lại gọi cho ta nghĩ nhiều đến Người. Bài thơ chính là con người thực của Hồ Chí Minh, vừa gần gũi giản dị, vừa lớn lao. Tâm vóc của Người như đang vượt khỏi những giới hạn chật hẹp và ngăn cách của cảnh tù ngục.

Ở một tâm trạng khác, dù ở trong tù Hồ Chí Minh vẫn tự do trong tư thế chủ động của người chiến sĩ nắm được quy luật đấu tranh, nắm được lẽ xoay vần của tạo vật: *“Trong ngục giờ đây còn tối昧/ Ánh hồng trước mặt đã bừng soi”*⁶.

Mỗi sớm mặt trời lại mọc ấy là quy luật. Vậy thì trong ngục còn tối昧 lúc này chỉ còn là chốc lát, ánh sáng mặt trời sẽ xua tan bóng tối. Hy vọng nhiều khi diễn ra như một niềm khắc khoải vì người ta sợ nó chỉ là ảo vọng. Với Hồ Chí Minh không có tình trạng ấy. Biết thế nào tự do cũng đến, phải đến cho nên trong giấc ngủ bình yên, Người mơ thấy mình được tự do, đất nước được tự do: *“Trong tù khoan khoái giấc ban trưa, Một giấc miên man suốt mấy giờ/ Mơ thấy cười rông lên thượng giới...”*⁷; *“Canh bốn, canh năm vừa chợp mắt/ Sao vàng năm cánh mộng hồn quanh”*⁸. Và Người ung dung: *“Ngày dài ngâm ngợi cho khuây/ Vừa ngâm vừa đợi đến ngày tự do”*⁹.

Không chỉ nói lên những tâm tư tình cảm mà Người còn có thái độ đĩnh đạc, nhân hạ, có khi vui vẻ, bông đùa trong lời thơ, hình ảnh qua thơ. Người nói nhiều về niềm tin vào tự do. Niềm tin tưởng ấy chính là nguồn động lực hùng hậu, bất tận tiếp sức cho Người chiến đấu quên mình cho tự do của dân tộc, của con người. Bài thơ *“Bốn tháng rồi”* để lại nơi chúng ta những cảm xúc và kính phục không sao nói hết:

*"Một ngày ở tù, nghìn thu ở ngoài",
Lời nói người xưa đâu có sai,
Sống khác loài người vừa bốn tháng,
Tiều tụy còn hơn mười năm trời.*

Bởi vì:

*Bốn tháng cơm không no,
Bốn tháng đêm thiếu ngủ,
Bốn tháng áo không thay,
Bốn tháng không giặt giũ.*

Cho nên:

*Răng rụng mất một chiếc,
Tóc bạc thêm mấy phân,
Gầy đen như quỷ đói,
Ghê lở mọc đầy thân.*

May mà:

*Kiên trì và nhẫn nại,
Không chịu lùi một phân,
Vật chất tuy đau khổ,
Không nao núng tinh thần"¹⁰.*

Mặc dù chịu đựng trăm ngàn khổ cực trên đường bị áp giải, Người vẫn để tâm hồn hoà trong vẻ đẹp của tạo vật, tự do thường ngoạn cảnh: *"Chim ca rộn núi, hương bay ngát rừng"¹¹*. Và Người nghĩ đến tự do như nỗi niềm canh cánh bên lòng, làm quên đi cả thời tiết, thiên nhiên thay mùa đổi vụ: *"Thân tù đâu thiết thu sang chửa/ Chi thiết hôm nao mở cửa tù"¹²*.

Rồi mơ ước đến trong giấc mộng đẹp bay lên giải thoát, nhưng trở trêu sao lại là cảnh đời thực: *"Mơ thấy cười rông lên thượng giới/ Tỉnh ra trong ngục vẫn nằm trơ"¹³*. Trong bầu trời tự do ấy, một hình ảnh rất hấp dẫn, biểu tượng của vẻ đẹp, biểu tượng của tự do chính là vàng trắng. Và đã hiện ra một cảnh tượng đậm chất thi vị: *"Người ngắm trăng soi ngoài cửa sổ/ Trăng nhòm khe cửa ngắm nhà thơ"¹⁴*.

Nhưng vàng trắng bầu bạn ấy không phải bao giờ cũng gần gũi với người tù. Những ngăn cách của bốn bức tường nặng nề đã chia

về hai ngã, hai thế giới xa cách nhau. Mảnh trăng thu thấp thoáng đi qua bầu trời gọi lên ở người chiến sĩ cách mạng bao quyền luyện, yêu thương: *"Chẳng được tự do mà thường nguyệt/ Lòng theo với vợ mảnh trăng thu"¹⁵*. Tình trạng mất tự do lại càng nhứt nhối, từ chuyện đi lại, ăn uống, sinh hoạt, ngay cả tự do ngắm một vầng trăng, thờ chút không khí của buổi sáng trong lành. Hồ Chí Minh đã đúc kết nên những suy nghĩ sâu sắc như chân lý phổ biến: *"Trên đời nghìn vạn điều cay đắng/ Cay đắng chi bằng mất tự do?"¹⁶* hoặc: *"Đau khổ chi bằng mất tự do"¹⁷*.

Nói về cảm nhận tự do, khát vọng tự do là cần nhưng cần hơn vẫn là cái cách làm thế nào để được tự do. Điều đó được biểu hiện rất rõ trong *Nhật ký trong tù*, và đây là một mạch ngầm mạnh mẽ, dữ dội chảy từ đầu đến cuối tập *Nhật ký trong tù*. Tìm hiểu, phân tích kỹ mạch ngầm ấy ta càng thấy rõ hơn con người thực của tác giả, thấy được một tâm hồn cao thượng, trong sáng và thấy cả một phương cách đấu tranh cách mạng *"Kiên quyết, không ngừng thế tiến công"*, thấy được lập trường cách mạng vững chắc, chí khí chiến đấu không ngừng, gian khổ không để nản lòng, ngục tù không thể làm nao núng.

3. *Nhật ký trong tù* - một tầm vóc trí tuệ và tâm hồn lớn, một giá trị sử liệu chân thực

Tầm vóc của trí tuệ và tâm hồn của Hồ Chí Minh được khởi nguồn từ trong truyền thống sâu xa của nền văn hoá Việt Nam, con người Việt Nam. Ở đó, cái chung và cái riêng, cái dân tộc và thời đại, phẩm chất lãnh tụ lỗi lạc và phong cách cá nhân độc đáo của người nghệ sĩ bình dị Hồ Chí Minh luôn luôn hài hoà thống nhất. Để biết đầy đủ và sâu sắc tầm vóc của *Nhật ký trong tù* cũng như tư tưởng nghệ thuật Hồ Chí Minh nói chung, trước hết phải hiểu được những điều giản dị, bình thường gần gũi nhất trong thế giới tâm hồn phong phú và sâu thẳm của nhà thơ.

Nhật ký trong tù phản ánh trực tiếp một tâm hồn cao đẹp, đồng thời cũng thể hiện rõ một phong cách thơ độc đáo mà đa dạng, đạt đến sự hài hòa cao độ, vừa rất mực bình dị, hồn nhiên, vừa hàm súc, vừa thâm trầm, vừa có dáng dấp cổ điển vừa mang tinh thần và sắc thái hiện đại, vừa có bút pháp hiện đại, vừa có bút pháp hiện thực nghiêm ngặt, vừa lãng mạn bay bổng, vừa sáng ngời chất thép vừa chan chứa tình người, vừa chan chứa chất thơ.

Là một tập nhật ký riêng tư nhưng Hồ Chí Minh ít nói về những đau khổ ghê gớm mà bản thân phải chịu đựng và nếu có nói đến thì thường bằng giọng trào phúng, trái lại Người giành khá nhiều lời nói về niềm vui, nỗi khổ của những người xung quanh. Đó là tình thương bao la và sự quên mình thật sự. Sự cảm thông, niềm xót thương vô hạn đối với những người bị đọa đày khiến Hồ Chí Minh viết nên nhiều bài thơ xúc động chứa chan tình người như: *Thân anh da bọc lấy xương/ Khổ đau, đời rét hết phương sống rồi*¹⁸. Và còn nhiều những cảm thông sâu sắc như: *"Vợ người bạn tù đến thăm chồng"*, *"Người bạn tù thổi sáo"*, *"Chiều tối"*, *"Phu đường"*, *"Cháu bé ở nhà lao Tân Dương"*,...

Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh cũng chia sẻ buồn vui với người nông dân đang lao động trên đồng ruộng: *"Tới đây khi lúa còn con gái/ Gặt hái hôm nay quá nửa rồi/ Khắp chốn nông dân cười hớn hở/ Đồng quê vang dậy tiếng ca vui"*¹⁹; hay cảm thông cùng phu làm đường: *"Đãi gió, dầm mưa chẳng nghĩ ngơi/ Phu đường vất vả lắm ai ơi!"*²⁰.

Và cuối cùng, khi nói một cách tổng quát, *Nhật Ký trong tù* - cuốn Nhật ký ghi bằng thơ nên tác phẩm này vừa là một tác phẩm văn học vừa là một cuốn lịch sử về một chặng đường hoạt động của lãnh tụ vĩ đại Hồ Chí Minh. Xét dưới góc độ một tác phẩm thơ văn, *Nhật ký trong tù* thể hiện tư tưởng, tình cảm của một vĩ nhân, hội tụ phẩm chất của bậc Đại nhân - Đại trí - Đại dũng, có tác

dụng giáo dục sâu sắc đối với nhiều thế hệ người Việt Nam. Sẽ là phiến diện nếu không thấy hết sự gắn bó đến mức máu thịt giữa những tư tưởng lớn của danh nhân văn hoá Hồ Chí Minh với những quan điểm triết học, chính trị, xã hội và văn hoá trong tập *Nhật ký trong tù*, cũng như không thấy hết mối quan hệ hữu cơ giữa những ý tưởng sâu sắc về xây dựng một nền văn hoá dân tộc Việt Nam, với toàn bộ nội dung tư tưởng của áng văn chương tuyệt tác này của Người.

Còn dưới góc độ lịch sử, các nhà nghiên cứu đã nhìn nhận *Nhật ký trong tù* bằng một nhận định hết sức sâu sắc: *"nếu hình dung cả cuộc đời Hồ Chí Minh như một dòng sông lớn chảy ra nguồn, ra biển thì Nhật ký trong tù có thể xem là một khúc sông lặng trước lúc đổ ra đại dương. Một khúc lặng có xoáy ngầm nhưng trong suốt đến tận đây, để cho ta soi mà nhận ra chân dung một con người, và qua con người đó mà nhận ra gương mặt dân tộc"*²¹.

Có thể nói rằng, *Nhật ký trong tù* là một giai đoạn trong lịch sử hơn 60 năm đấu tranh cách mạng của Hồ Chí Minh. Có thể thấy rõ rằng Hồ Chí Minh viết thơ ghi lại trung thực những thực tế ấy không chỉ lên án chế độ nhà tù Tưởng Giới Thạch mà còn nói lên cái sự thích nghi với hoàn cảnh, đấu tranh với hoàn cảnh để sống. Thêm một lần nữa ta thấy được bản lĩnh của người tù vĩ đại Hồ Chí Minh. Đây chính là bài học sâu sắc và quý báu mà Người để lại cho chúng ta./

Tài liệu tham khảo

(1) Hồ Chí Minh Toàn tập, T 3. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.452; (2) tr.448; (3) (4) tr.378; (5) tr.305; (6) tr.313; (7) tr.314; (8) tr.378; (9) tr.306; (10) tr.418; (11) tr.361; (12) tr.442; (13) tr.314; (14) tr.327; (15) tr.330; (16) tr.366; (17) tr.433; (18) tr.372; (19) tr.347; (20) tr.395;

(21) Trần Hữu Tá - Phong Lê: "Hành trình cách mạng - Hành trình thơ văn", Chủ tịch Hồ Chí Minh và văn hoá Việt Nam, Trường DHSP TPHCM, NXB Trẻ, 2000, tr.253.